

Việt Nam tại nhiều cấp độ: quốc gia, hộ gia đình, cá nhân...cho thấy di dân quốc tế tại Việt Nam có tác động tích cực về mặt kinh tế như: tác động tới thu nhập của các cá nhân di cư và gia đình; tác động đến phân bố thu nhập; tác động tới mức sống hộ gia đình; tác động tới tăng trưởng kinh tế; tác động đến thị trường lao động; tác động về giáo dục. Cụ thể di dân quốc tế tác động đến giáo dục qua nhiều kênh khác nhau. Di dân có thể tác động đến trình độ học vấn của cả người di cư và người ở lại bằng cách thay đổi cơ hội học tập của người di cư một cách trực tiếp hoặc qua hỗ trợ về tài chính, hoặc ảnh hưởng tới khả năng và động cơ đầu tư cho giáo dục của hộ gia đình. Di dân quốc tế cũng có thể tác động đến chất lượng giáo dục trong nước qua việc nâng cao tiêu chuẩn giảng dạy hoặc qua các quá trình chảy máu chất xám hoặc thu lợi chất xám. Ngoài ra, di cư quốc tế còn có những tác động nhất định về mặt sức khỏe; làm tăng cơ hội giáo dục cho phụ nữ.

Nhìn chung, hội thảo “Tác động kinh tế và xã hội của di dân” là một hoạt động khoa học quan trọng nhằm tìm hiểu vai trò của di dân quốc tế đối với sự phát triển ở các nước xuất khẩu lao động trong đó có Việt Nam. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần đề xuất những khuyến nghị chính sách nhằm đánh giá khách quan tác động kinh tế và xã hội của di dân trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam. ■

Thanh Nhàn

Hội thảo khoa học “Nữ trí thức Việt Nam đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”

Ngày 16-3, tại Trung tâm phát triển phụ nữ Hà Nội, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phối hợp với Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức Hội thảo khoa học “Nữ trí thức Việt Nam đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Tới dự có ông Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban bí thư Trung ương Đảng; Bà Nguyễn Thị Doan, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước; Bà Nguyễn Thị Bình, nguyên Phó Chủ tịch nước; và 150 đại biểu đại diện các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; các nhà khoa học, các nữ trí thức.

Phát biểu tại Hội thảo, ông Trương Tấn Sang khẳng định Đảng ta ngay từ khi ra đời đã xác định phụ nữ, trong đó bao gồm nữ trí thức, có vai trò, vị trí to lớn, là lực lượng quan trọng góp phần làm nên thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng luôn quan tâm lãnh đạo công tác phụ nữ và xây dựng đội ngũ trí thức. Đảng ta đã ban hành hai Nghị quyết quan trọng, đó là Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27-4-2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 6-8-2008 của Hội nghị TW 7 (khóa X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việc ban hành những văn kiện này thể hiện Đảng ta luôn coi trọng vai trò, vị trí của phụ nữ, của các nữ trí thức, tạo tiền đề cho việc xây dựng các chủ trương, chính sách để phát triển đội ngũ trí thức nói chung và đội ngũ nữ trí thức nói riêng cả về số lượng và chất lượng. Ông Trương Tấn Sang cũng đề nghị Hội thảo tập trung thảo luận vào một số

vấn đề như vai trò của nữ trí thức trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; những thuận lợi, khó khăn, những rào cản và các giải pháp nhằm xây dựng đội ngũ nữ trí thức; các giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi, hoàn thiện các chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, nhất là nữ trí thức; nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng đối với công tác phụ nữ và đối với đội ngũ trí thức.

Phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan nêu rõ nữ trí thức là một bộ phận quan trọng của tầng lớp trí thức Việt Nam. Bà cũng mong muốn hội thảo sẽ tìm ra các giải pháp để xây dựng đội ngũ nữ trí thức Việt Nam.

Nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình cho rằng lực lượng nữ trí thức ở nước ta còn mỏng và chất lượng chưa cao và cần tạo điều kiện hơn nữa cho phụ nữ được học tập và nghiên cứu để họ gặt hái được những thành công như nam giới trong cả nghiên cứu khoa học và các lĩnh vực của đời sống.

26 tham luận của Hội thảo tập trung phân tích những quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với nữ trí thức; đặc điểm của nữ trí thức Việt Nam hiện nay; vai trò và trách nhiệm của nữ trí thức trong hoạt động khoa học - công nghệ, trong lãnh đạo và quản lý, tham gia giải quyết các vấn đề xã hội; các giải pháp phát triển đội ngũ nữ trí thức Việt Nam.

Kết thúc Hội thảo, Bà Hoàng Ái Nhiên, Phó chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã tóm tắt 9 giải pháp nhằm phát triển đội ngũ nữ trí thức Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đó là: 1) Sớm điều chỉnh các chính sách về quy hoạch, đề bạt và đãi ngộ cán bộ nữ đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới và phù hợp với đặc điểm và điều kiện cụ thể của Việt Nam; 2) Xem xét và sửa đổi qui định tuổi nghỉ hưu đối với nữ trí thức; 3) Xây dựng chiến lược phát triển nữ trí thức; 4) Xây dựng chương trình nghiên cứu cấp nhà nước về nữ trí thức Việt Nam; 5) Tuyên truyền về vai trò và đóng góp của nữ trí thức và tôn vinh nữ trí thức Việt Nam; 6) Thành lập Hội nữ trí thức Việt Nam; 8) Phát triển hệ thống dịch vụ gia đình và vận động nam giới chia sẻ công việc gia đình; 9) Giám sát chặt chẽ việc thực thi chính sách liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng và đề bạt cán bộ nữ và 9) Nâng cao nhận thức vai trò và trách nhiệm của bản thân nữ trí thức. ■

Phạm Thị Huệ

Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới xin trân trọng thông báo

Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới (Trước đây là Tạp chí Khoa học về Phụ nữ) chính thức có tên trong Danh mục các tạp chí khoa học được tính điểm công trình khoa học quy đổi khi xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư tại các Hội đồng Chức danh giáo sư ngành - liên ngành, Hội đồng Chức danh giáo sư cơ sở và Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước. Theo đó, các bài báo khoa học được đăng tải trên Tạp chí Nghiên cứu Gia đình và Giới sẽ được quy đổi từ 0 đến 0,5 điểm khi xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư và phó giáo sư tại các hội đồng chức danh giáo sư áp dụng cho các ngành Giáo dục học - Tâm lý học và Triết học - Xã hội học - Chính trị học. (Quyết định số 207/QĐ-HĐCDGSNN ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước).